TÒA ÁN NHÂN DÂN TX. QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2023/HSST
Ngày 26/09/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú và Ông Nguyễn Thế Sách.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2023/HSST ngày 11 tháng 09 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 09 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 2000.

HKTT: Ngả Hải, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Phạm Thị H; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/06/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Lường Văn L, sinh năm 1999.

HKTT: Bản Lứa, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn B và bà Lò Thị H; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ út; Vợ: Lò Thị Q, sinh năm 2000. Con: Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/06/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/6/2023, L đang ở phòng trọ tại khu Đa Cấu, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh thì có bạn quen biết ngoài xã hội (L không biết họ tên, địa chỉ bạn ở đâu) gọi điện thoại đến nói: "*Còn tiền không mỗi đứa góp 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng*", L đồng ý và hẹn gặp nhau tại quán nước gần cổng khu Giang Liễu, phường Phương Liễu. Sau đó, L bắt xe ôm chở đến điểm hẹn gặp bạn. Khi đang ngồi uống nước, L thấy bạn gọi điện thoại cho 01 người đàn ông rủ đến ngồi uống nước cùng L. Khoảng 5 phút sau có 01 người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô đến. Thấy vậy, bạn quen biết ngoài xã hội đưa cho L số tiền 100.000 đồng và bảo L đi cùng người đàn ông không quen biết đi mua ma túy mang về phòng trọ cùng sử dụng, L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô của người đàn ông không quen biết đèo người đàn ông đó theo hướng Quốc lộ 18 đi khu Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ. Trên đường đi người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho Nguyễn VănT nói: "*Còn ma túy không để cho em 200.000*", T đồng ý và hẹn đến nhà văn hóa khu Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ. Sau đó, L điều khiển xe mô tô theo chỉ dẫn của người đàn ông không quen biết đến khu vực sân nhà văn hóa khu Do Nha, xã Phương Liễu thì gặp anh Hiệp và anh Hưng đang ngồi chơi tại sân nhà văn hóa nên L và người đàn ông không quen biết đi đến ngồi cùng. Khoảng 15 phút sau, thấy T đi bộ một mình đến nhà khu vực sân nhà văn hóa thì L đi đến gần T không nói gì và đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T đưa tay phải ra nhận tiền đút vào túi quần phía trước bên phải đồng thời lấy 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng từ túi quần đưa cho L. L biết đây là ma túy cần mua nên đưa tay trái ra cầm gói giấy bạc thì bị bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc số ma túy T bán cho L. Quá trình điều tra T khai mua của 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng tại khu vực KCN Quang Châu thuộc huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Sau khi mua ma túy T dự định lấy một ít ma túy ra sử dụng số ma túy còn lại T để bán cho L kiếm tiền tiêu xài.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ tại lòng bàn tay trái của L 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

+ Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc số tiền 200.000 đồng.

+ Tạm giữ của L số tiền 100.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1209/KL-KTHS ngày 09/06/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng có khối lượng là 0,1212 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine"*

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Văn T và Lường Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKSQV ngày 11/09//2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự; Lường Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T và Lường Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Lường Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lường Văn L từ 12 tháng đến 16 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại L 100.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Lường Văn L nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T và Lường Văn L tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 17^{h} 45' ngày 07/6/2023, tại sân nhà văn hóa khu Do Nha, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của Công an phường Phương Liễu bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép 0,1212 gam ma túy Heroine cho Lường Văn L lấy số tiền 200.000 đồng. Như vậy T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy, L mua ma túy của T với mục đích để sử dụng cho bản thân nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,1212 gam ma túy Heroine. Do vậy,

thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma tuý trên địa bàn thị xã Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử các bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo thì thấy: Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy hai bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

Đối với người bạn ngoài xã hội đã góp tiền mua ma túy cùng L và người đàn ông không quen biết đưa L đi mua ma túy. Quá trình điều tra L không biết tên, tuổi, địa chỉ của nhứng người trên nên nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T. Quá trình điều tra T không biết họ tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông đó nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại đen trắng nhãn hiệu Nokia màu xanh của L sử dụng để liên lạc với bạn ngoài xã hội để rủ nhau đi mua ma túy và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của T dùng để liên lạc bán ma túy. Quá trình điều tra xác định L và T đã làm rơi mất nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã ra thông báo truy tìm vật chứng đến nay chưa thu hồi được.

Về xử lý vật chứng của vụ án: mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm nên cần tịch thu tiêu huỷ. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Đối với số tiền 100.000 đồng của Lường Văn L là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Bị cáo Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Lường Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại Lường Văn L 100.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(*Theo biên bản giao vật chứng và biên lai thu tiền ngày 06/09/2023 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ*).

Về án phí: Bị cáo T và bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- L hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng